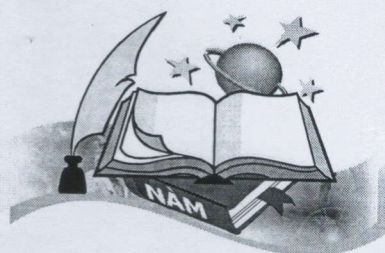


ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ LỘC
TRƯỜNG MẦM NON MỸ HƯNG



BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2025-2026

Tháng 06 năm 2026

UBND PHƯỜNG MỸ LỘC
TRƯỜNG MẦM NON MỸ HƯNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 93 /BC-MNMH

Mỹ Lộc, ngày 26 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

I. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

1. Việc ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của nhà trường

- Cán bộ quản lý cập nhật các văn bản chỉ đạo từ Trung ương đến địa phương, nắm rõ các văn bản, chính sách về GDMN mới được ban hành theo Luật Giáo dục năm 2019, biết vận dụng trong công tác hướng dẫn chỉ đạo, thực hiện các văn bản đến từng giáo viên, nhân viên trong nhà trường kịp thời.

- Triển khai hiệu quả kịp thời các văn bản như: Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực QLNN của Bộ GDĐT; Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực QLNN của Bộ GDĐT; Thông tư số 09/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ QLNN của chính quyền địa phương hai cấp đối với GDMN

- Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Nghị quyết 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 quy định miễn, hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông và người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở GD công lập, dân lập, tư thục thuộc hệ thống GD quốc dân

- Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN. Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

- Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi (phổ cập mẫu giáo)

- Công văn số 235/SGDĐT-CTHSSV ngày 01/8/2025 của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng, chống ngộ độc thực phẩm trong các cơ sở giáo dục;

- Công văn số 1022/UBND-VX ngày 22/8/2025 của Ủy ban nhân dân phường Mỹ Lộc về việc hướng dẫn triển khai một số hoạt động đầu năm học;

- Quyết định số 2236/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành Giáo dục;

- Công văn số 426/QĐ-UBND ngày 18/08/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

- Công văn số 599/SGDĐT-CTHSSV ngày 25/8/2025 về việc tiếp tục triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục năm học 2025-2026;

- Công văn số 758/SGDĐT-GDMN ngày 10/9/2025 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026;

- Đảm bảo các điều kiện để thực hiện chương GDMN trong nhà trường theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 Ban hành chương trình giáo dục mầm non.

- Chỉ đạo toàn trường thực hiện nghiêm túc có hiệu quả kế hoạch năm học 2025-2026.

- Thực hiện đúng công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024

- Thực hiện kịp thời, nghiêm túc chế độ chính sách, tiền lương đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên. Công tác thu, chi theo Nghị quyết 30/HĐND tỉnh đúng quy định, đảm bảo công khai, dân chủ.

2. Rà soát quy hoạch mạng lưới trường lớp

- Kết quả sắp xếp, sáp nhập cơ sở giáo dục (nếu có): Nhà trường không có

- Việc thực hiện quy hoạch, mở rộng diện tích đất dành cho nhà trường (nếu có). Không có

- Việc điều chuyển trụ sở cơ quan hành chính nhà nước dôi dư cho nhà trường

- + Năm học 2025-2026 trường mầm non Mỹ Hưng được nhận bàn giao trụ sở UBND xã Mỹ Hưng cũ làm lớp học

- Thống kê mạng lưới trường, lớp, học sinh của nhà trường

- + Trường có 02 khu. Khu Bắc Hưng thuộc TDP số 2 và khu Nam Hưng thuộc TDP số 5

- Tổng số nhóm, lớp: 16 nhóm, lớp trong đó:

- Nhà trẻ 04 nhóm trẻ 24- 36 tháng . Mẫu giáo 12 lớp (4 lớp 5- 6 tuổi, 4 lớp 4-5 tuổi, 4 lớp 3-4 tuổi)

- Số trẻ đến trường 369 cháu. Trong đó trẻ nhà trẻ: 99/210 đạt 47 % dân số độ tuổi; Trẻ 3-4 tuổi huy động 81/93 trẻ đạt 87%; Trẻ 4-5 tuổi huy động 90/91 trẻ đạt 99%;%; Số trẻ 5-6 tuổi điều tra phổ cập là 100 cháu trong đó có 1 cháu khuyết tật nặng không ra lớp, số trẻ diện phổ cập đến trường là: 99/100 cháu đạt 100%; Năm học 2025-2026 số trẻ nhà trẻ và mẫu giáo ra lớp vượt chỉ tiêu kế hoạch giao.

3. Huy động các nguồn lực, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Việc quán triệt, triển khai, giám sát đối với các đơn vị trực thuộc về thu, chi tài chính; thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (theo tinh thần Nghị quyết của HĐND tỉnh); miễn học phí đối với mầm non 5 tuổi và học sinh phổ thông.

+ Nhà trường đã nghiêm túc triển khai và thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác quản lý tài chính, thu – chi ngân sách nhà nước; thực hiện đúng quy định về các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết 30/2025/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Nghị quyết 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 quy định miễn, hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông và người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở GD công lập, dân lập, tư thục thuộc hệ thống GD quốc dân; Chính sách về học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ em theo quy định; Luật số 73/2025/QH15 ngày 16/6 năm 2025 của Quốc hội ban hành Luật Nhà giáo và các quy định của pháp luật.

+ Các khoản thu trong năm học được xây dựng dự toán, công khai, thống nhất với cha mẹ học sinh trước khi triển khai thực hiện; đảm bảo đúng nguyên tắc thu đủ, chi đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và đúng chế độ tài chính hiện hành.

+ Nhà trường thực hiện miễn học phí đối với trẻ mầm non theo đúng quy định của Nhà nước.

- Việc giao và sử dụng ngân sách nhà nước năm 2026

Trong năm 2026, nhà trường được giao dự toán ngân sách cụ thể:

+ Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: 5.365.330.000đ

+ Kinh phí thực hiện không tự chủ: 1.489.571.000đ, trong đó:

+ Chính sách miễn giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 238/2025-NĐ-CP: 402.570.000đ

+ Kinh phí thực hiện hợp đồng 111/2022-NĐ-CP: 1.087.001đ

+ Quỹ tiền thưởng theo NĐ 73/2024-NĐ-CP: 277.306.000đ

Nhà trường đã sử dụng ngân sách đúng mục đích, đúng chế độ, thực hiện tiết kiệm, hiệu quả; đảm bảo công khai tài chính theo quy định.

- Nhà trường triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

Đơn vị đã chủ động xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công; thực hiện quản lý, sử dụng kinh phí đúng quy định; tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước.

- Tình hình triển khai các khoản thu không dùng tiền mặt

+ Nhà trường đã triển khai hình thức thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu của học sinh như tiền ăn, tiền dịch vụ và các khoản thu khác.

+ Tỷ lệ phụ huynh thực hiện chuyển khoản: 100%, góp phần minh bạch tài chính, giảm áp lực quản lý tiền mặt và thúc đẩy chuyển đổi số trong trường học.

- Năm học 2025-2026 trường mầm non Mỹ Hưng không thực hiện công tác huy động các nguồn tài trợ theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018

-Thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh

+ Nhà trường thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên như:

- Tiền lương;
- Phụ cấp ưu đãi;
- Phụ cấp thâm niên;
- Chế độ BHXH, BHYT, BHTN;
- Chế độ nghỉ phép, nâng lương thường xuyên, nâng thâm niên và thâm niên vượt khung.

+ Đối với học sinh, nhà trường đã miễn học phí đối với trẻ mầm non theo đúng quy định của Nhà nước. Năm học 2025-2026, qua rà soát, nhà trường không có trẻ thuộc hộ nghèo, cận nghèo, trẻ khuyết tật và các đối tượng chính sách khác.

- Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

+ Nhà trường đã chủ động tham mưu với UBND phường và các cấp có thẩm quyền quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

+ Trong năm học, đơn vị đã bổ sung một số trang thiết bị, đồ dùng phục vụ bán trú, thiết bị dạy học và cải tạo môi trường giáo dục theo hướng “Lấy trẻ làm trung tâm”, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và duy trì trường đạt chuẩn quốc gia.

4. Xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

-Toàn trường có tổng 41 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. 100% CBQL, giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn.

-Trong năm học 2025-2026 trường mầm non Mỹ Hưng thực hiện công tác luân chuyển, điều động và bổ nhiệm đồng chí Đào Thị Xuyên chức vụ hiệu trưởng theo Quyết định số 3549/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường Mỹ Lộc.

- Theo quy định với số lượng giáo viên được giao, nhà trường còn thiếu 11 giáo viên trên nhóm, lớp. Năm học 2025-2026 nhà trường ký hợp đồng giáo viên HĐ111 là 04 người.

- Nhà trường thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên như:

Tiền lương;

Phụ cấp ưu đãi;

Phụ cấp thâm niên;

Chế độ BHXH, BHYT, BHTN;

Chế độ nghỉ phép, nâng lương thường xuyên, nâng thâm niên và thâm niên vượt khung.

5. Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên

a) Cấp học mầm non

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT sửa đổi bổ sung một số nội dung của chương trình GDMN, xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn, kế hoạch thực hiện các chuyên đề và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN nhằm đảm bảo chất lượng hiệu quả trong tổ chức thực hiện CTGDMN,

+ Sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn duy trì, đổi mới về nội dung, hình thức tổ chức, chất lượng sinh hoạt đã được nâng cao.

+ Tạo điều kiện để giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên về cách xây dựng kế hoạch, xây dựng môi trường giáo dục, các biện pháp dạy học tích cực.

+ Thực hiện tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục trong thực hiện chương trình GDMN, giáo dục phát triển hành vi thói quen tốt cho trẻ, kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi, tăng cường áp dụng đa dạng các hình thức phương pháp CSGD vào việc tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục “ Lấy trẻ làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của trường, lớp và khả năng của trẻ, đổi mới tổ chức môi trường giáo dục tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm

+ Lồng ghép giáo dục STEM cho trẻ vào trong các hoạt động giáo dục phù hợp thực tế một cách hiệu quả.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3-5 tuổi trên địa bàn; kết quả phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi

+ Thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

+ Hệ thống hồ sơ công nhận hoàn thành Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi đầy đủ chính xác. Có đầy đủ các loại hồ sơ theo dõi phổ cập qui định.

+ Huy động 100% trẻ 5 tuổi đến trường diện phổ cập ra lớp trẻ được theo dõi đánh giá theo bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi đạt chuẩn. Đủ trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi TT02. Đảm bảo đủ 2 giáo viên/lớp MG 5 tuổi. 100% trẻ 5 tuổi trên địa bàn hoàn thành chương trình.

+ Đảm bảo đầy đủ CSVC phòng học, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi.

+ Phối hợp thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi đối với các địa phương. Triển khai cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD-XMC bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác; tăng cường ứng dụng CNTT trong lưu trữ hồ sơ phổ cập

- Công tác chỉ đạo, quản lý nuôi ăn bán trú, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm;

+ Số trẻ ăn bán trú tại trường đạt tỷ lệ 100%. Nhà trường trú trọng công tác VSATTP, đảm bảo tốt chế độ dinh dưỡng, thực đơn đa dạng, khẩu phần cân đối đảm bảo các chất. Trẻ được rèn nề nếp thói quen vệ sinh cá nhân, hàng ngày, ăn, ngủ đúng giờ giấc quy định. Cân đo theo dõi sức khỏe định kỳ. Kết quả cuối năm học tỷ lệ trẻ đạt cân nặng bình thường: Mẫu giáo đạt: 98,7% Nhà trẻ đạt 100% Số trẻ phát triển chiều cao bình thường : Mẫu giáo đạt: 98,8% , nhà trẻ đạt: 100%; Tỷ lệ trẻ béo phì chiếm: 0,5% cân nặng cao hơn tuổi chiếm tỷ lệ 2%

- Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với chương trình lớp một. Nhà trường không dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

- Thống kê chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ năm học 2025-2026

Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc

+ Xây dựng kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ, kết hợp giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe với tăng cường hoạt động phát triển thể lực đảm bảo sự phát

triển toàn diện của trẻ. Tích cực tuyên truyền nuôi dưỡng trẻ ở trường mầm non. Phối hợp với hội cha mẹ học sinh nâng cao chất lượng bữa ăn, khẩu phần ăn

- + Tổ chức giờ ăn, ngủ đúng quy định.

- + Chú trọng chất lượng bữa ăn cho các cháu, kiểm tra việc đảm bảo chế độ ăn uống hàng ngày, tính khẩu phần ăn cho trẻ. Xây dựng thực đơn 2 tuần không lặp lại, luôn cập nhật các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021

- + Thực hiện đầy đủ công tác chế biến thực phẩm đúng định lượng, có biện pháp điều chỉnh cho phù hợp, có tủ lưu mẫu thức ăn sau 24 giờ. Có hợp đồng ký kết của công ty cung cấp thực phẩm đủ tư cách pháp nhân bảo đảm công tác VSATTP.

- + Thực hiện tốt quy định về công tác y tế trường học. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- + Tạo điều kiện cho CBQL, giáo viên, nhân viên bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức về công tác y tế trường học, kiến thức dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe

- + Đầu tư các phương tiện chăm sóc đúng yêu cầu về số lượng, chất lượng, sử dụng nguồn nước sạch, đảm bảo môi trường trong lành cho trẻ sinh hoạt.

- + Tăng cường tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì.

- + Tỷ lệ trẻ ăn bán trú đạt 100%

- + Tiêu chuẩn ăn: 24.000 đồng /trẻ/ngày(kể cả gạo). Nhà trẻ ăn 2 bữa chính, 1 bữa phụ. Mẫu giáo ăn 1 bữa chính, 2 bữa phụ

- + 16/16 nhóm lớp có nền nếp vệ sinh cá nhân tốt, phòng nhóm luôn sạch sẽ, gọn gàng, đủ ánh sáng, ấm về mùa đông, mát về mùa hè, có đầy đủ đồ dùng chăm sóc sức khỏe .

- + Đồ dùng, dụng cụ phục vụ trong nhà bếp và ăn uống của trẻ đều bằng inox chất lượng cao.

Trẻ có kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; trong thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày.

- + 100% các lớp thường xuyên lồng ghép giáo dục kỹ năng vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng cho trẻ thông qua các hoạt động học tập, vui chơi.

- + Trẻ được theo dõi cân đo chắm biểu đồ tăng trưởng. Kết quả cuối năm học tỷ lệ trẻ đạt cân nặng bình thường: Mẫu giáo đạt: 98,7% Nhà trẻ đạt 100%

Số trẻ phát triển chiều cao bình thường : Mẫu giáo đạt: 98,8%, nhà trẻ đạt: 100%; Tỷ lệ trẻ béo phì chiếm: 0,5% cân nặng cao hơn tuổi chiếm tỷ lệ 2%

Chất lượng giáo dục

- 16/16 nhóm/lớp thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN: 35 tuần đúng thời gian quy định.

- Đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục phát triển thể chất cho trẻ, đẩy mạnh lồng ghép giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ

- 100% giáo viên nắm vững phương pháp lựa chọn xây dựng nội dung/hình thức phù hợp điều kiện của lớp tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, trang trí phù hợp với chủ đề, không gian dành cho hoạt động chung của lớp và hoạt động theo sở thích, khả năng của nhóm nhỏ hoặc cá nhân được sắp xếp phù hợp với tính chất của các hoạt động, phù hợp với từng lứa tuổi.

-100% trẻ được theo dõi đánh giá sự phát triển thường xuyên trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN đáp ứng các yêu cầu khi vào lớp 1.

-100% các nhóm, lớp tích cực “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”, trẻ được trang bị kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu phát triển tình cảm và kỹ năng giao tiếp xã hội. Trẻ có tâm thế trong hoạt động học, hoạt động chơi tập thể, biểu lộ tính hồn nhiên, tự tin hành vi văn minh. Trẻ được phát huy tính tích cực chủ động và sáng tạo trong các hoạt động.

- 100% trẻ được học 2 buổi/ngày; trẻ có kỹ năng tham gia các hoạt động

- 16/16 nhóm lớp có cơ bản đồ dùng đồ chơi cần thiết cho cô và trẻ hoạt động, có đồ chơi ngoài trời, lớp học được trang trí khoa học theo chủ đề; xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; tạo môi trường trong và ngoài lớp học Xanh- Sạch - Đẹp - An toàn, hạnh phúc.

6. Công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục thể chất và y tế trường học

- Hình thành cho trẻ có nhân cách trong hoạt động học mà chơi, chơi mà học. 100% trẻ các nhóm, lớp được hình thành thói quen chào hỏi, lễ phép, xưng hô đúng mực, biết yêu thương, quý trọng. Kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự bảo vệ

+ Trẻ có kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày.

+ 100% các lớp thường xuyên lồng ghép giáo dục kỹ năng vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng cho trẻ thông qua các hoạt động học tập, vui chơi.

+ Trẻ được theo dõi cân đo chằm biểu đồ tăng trưởng. Kết quả cuối năm học tỷ lệ trẻ đạt cân nặng bình thường: Mẫu giáo đạt: 98,7% Nhà trẻ đạt 100%

Số trẻ phát triển chiều cao bình thường : Mẫu giáo đạt: 98,8%, nhà trẻ đạt: 100%; Tỷ lệ trẻ béo phì chiếm: 0,5% cân nặng cao hơn tuổi chiếm tỷ lệ 2%

7. Công tác an toàn, an ninh trường học

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN. Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục. 9 Điều 46. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ đối với xe ô tô chở trẻ em mầm non, học sinh

- Luật số: 36/2024/QH15, ngày 27/6/2024 - Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Công văn số 3523/BGDĐTGDCTHSSV ngày 16/8/2019 về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn cho học sinh khi sử dụng dịch vụ đưa đón bằng xe ô tô. Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện công tác phòng chống dịch, phòng chống thiên tai theo chỉ đạo của các cấp, phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh, thiên tai

- 100% lớp/nhóm được đảm bảo "An toàn về an ninh trật tự".

- 100% CBGV, nhân viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện tốt quy chế chuyên môn, được tập huấn kỹ năng, biện pháp, cách sơ cứu ban đầu

- Đảm bảo 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên không xảy ra tình trạng bạo hành trẻ trong nhà trường

- Không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

- 100% lớp/nhóm được đảm bảo "An toàn về an ninh trật tự".

- Cuối năm học, nhà trường đảm bảo "Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ".

8. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số

Trong năm học 2025 - 2026, trường Mầm non Mỹ Hưng đã có nhiều chuyển biến tích cực trong công tác chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục. Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch chuyển đổi số đầu tư, mua sắm, sửa chữa trang thiết bị và ứng dụng công nghệ hiện đại phục vụ công tác quản lý và giảng dạy. Đồng thời, công tác tuyên truyền được đẩy mạnh để cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ nhận thức rõ vai trò quan trọng của chuyển đổi số trong giáo dục. Đội ngũ nhà trường luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao

trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục. Cha mẹ học sinh tích cực đồng hành, ủng hộ nhà trường trong quá trình đổi mới này. Nhờ đó, chất lượng công tác quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ không ngừng được nâng cao, góp phần củng cố niềm tin của Đảng, chính quyền địa phương, nhân dân và cha mẹ học sinh đối với nhà trường.

Thực hiện quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ GD&ĐT Ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non, Hội đồng tự đánh giá trường mầm non Mỹ Hưng đã tiến hành tự đánh giá chuyển đổi số của nhà trường, kết quả đạt được cụ thể như sau:

- + Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 0 tiêu chí với tỉ lệ 0%
- + Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 0 tiêu chí, đạt 0%
- + Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 5/5 tiêu chí, đạt 100 %

9. Công tác quản lý

Căn cứ TT19/2019/TT BGDDT Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non. Nhà trường xây dựng báo cáo tự đánh giá với 5 tiêu chuẩn theo quy định. Thành lập hội đồng tự đánh giá, phân công cho từng cán bộ, giáo viên phụ trách từng tiêu chuẩn, tiêu chí cụ thể và có kế hoạch quản lý dữ liệu minh chứng.

+ Rà soát các tiêu chuẩn, bổ sung CSVC phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

+ Tích cực tham mưu để lãnh đạo các ngành các cấp quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi theo quy định

+ Nhà trường chưa thực hiện đánh giá ngoài năm học 2025-2026.

- Thường xuyên rà soát theo dõi trên địa bàn không có nhóm lớp mầm non tự thực nào hoạt động.

- Năm học 2025-2026 nhà trường phấn đấu tiếp tục duy trì và đổi mới công tác quản lý theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình. Nâng cao hơn nữa trách nhiệm của Hiệu trưởng.

- Thực hiện công khai đầy đủ các nội dung theo Thông tư 09/2024 của Bộ GD-ĐT; Thông tư số: 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính; Thông tư số 90/2018/TT-BTC; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT; Thông tư số 19/2005/TT-BTC

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội năm học 2025-2026 ngay từ đầu năm học và tiến hành kiểm tra theo kế hoạch:

+ Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của CBQL; Công tác xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch

+ Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của nhà giáo với các nội dung: Việc thực hiện quy chế chuyên môn; Đổi mới hình thức, cải tiến chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; Quản lý nhóm lớp; nền nếp chăm sóc, giáo dục; chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

+ Kiểm tra hoạt động của các tổ; Nền nếp hồ sơ chuyên môn. Công tác cải tiến chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.

+ Kiểm tra công tác tài chính, tài sản; Công tác công khai; Công tác nuôi ăn bán trú.

+ Kiểm tra hoạt động học tập của trẻ; Kết quả đánh giá trẻ.

10. Công tác truyền thông, thi đua khen thưởng

- 100% cán bộ quản lý giáo viên thực hiện tốt văn bản truyền thông. Đẩy mạnh hoạt động công tác truyền thông hàng tháng CBQL, GV tham gia viết bài, đăng tin về công tác nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục. công tác an toàn trường học, công tác phòng chống dịch bệnh trên trang điện tử nhà trường

- Phát động và triển khai các phong trào thi đua năm học 2025-2026;

Thi đua xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, phong trào tổ chức ngày Hội, ngày lễ, tổ chức Hội thi làm đồ dùng đồ chơi lấy trẻ làm trung tâm, phong trào thi viết SKKN....

- Việc triển khai xét tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú lần thứ 17 - năm 2026 nhà trường không có ai

III. Đánh giá chung

1. Kết quả nổi bật

- Năm học 2025 -2026 trường mầm non Mỹ Hưng đã tham mưu và chủ động sửa chữa kịp thời CSVC, bổ sung, mua sắm thiết bị đồ dùng, đồ chơi cơ bản đảm bảo tốt cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành và của địa phương phát động

- Công tác quản lý, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ ngày càng được nâng cao. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tâm huyết, nhiệt tình đoàn kết nỗ lực cố gắng trong công tác và hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, đảm bảo quyền lợi theo đúng quy định.

- Nâng cao hiệu quả của việc thực hiện công tác chuyển đổi số

- Trường học đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích.

2. Tồn tại, hạn chế; nguyên nhân

Thiếu giáo viên theo định biên theo Thông tư 06

Một số thiết bị đồ dùng, đồ chơi nhà trường kém chất lượng. Nguyên nhân đã đưa vào sử dụng lâu năm.

IV. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị các cấp quan tâm phân bổ giáo viên, hỗ trợ bổ sung thiết bị đồ dùng cho nhà trường để đảm bảo công tác chăm sóc giáo dục trẻ, đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục hiện nay./.

Phần II

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2026-2027

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và đổi mới quản trị trường học theo hướng hiện đại, linh hoạt gắn với thực tiễn địa phương, phát triển nhà trường thành tập thể đoàn kết, sáng tạo vì hạnh phúc trẻ thơ.
2. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong mọi hoạt động, Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN hiện hành
3. Tiếp tục duy trì nâng cao, chất lượng PCGDMN cho trẻ 5 tuổi và thực hiện tốt Nghị Quyết số 218/2025/QH15 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ từ 3-5 tuổi.
4. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng GDMN bao gồm CSVC, thiết bị, học liệu, môi trường giáo dục và nguồn nhân lực. Quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp phù hợp với điều kiện địa phương ..
5. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục, tăng cường tuyên truyền quảng bá hình ảnh trên các nền tảng số, phát huy vai trò truyền thông trong xây dựng thương hiệu nhà trường. Thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát theo đúng quy định tập trung vào các nội dung trọng tâm của năm học

Nơi nhận:

- UBND-PVHXXH phường;
- Lưu: VT...

HIỆU TRƯỞNG



Đào Thị Xuyên

Phụ lục I: THỐNG KÊ QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP NĂM HỌC 2025-2026
(Số liệu thời điểm 31/5/2026; tăng + , giảm -)

(Kèm theo Báo cáo tổng kết năm học 2025-2026 số 93 /BC-MNNMH ngày 26 tháng 5 năm 2026 của trường mầm non Mỹ Hưng)

TT	Trường mầm non Mỹ Hưng	Số trường				Số lớp			Số HS			
		Tổng số	Công lập	Ngoài CL	Số điểm trường (kể cả điểm chính)	Tổng số	Công lập	Ngoài CL	Tổng số	Công lập	Ngoài CL	Tỉ lệ HS ngoài CL (%)
	So với đầu năm học 2025-2026	1	1	0	2	16	16	0	369	369	0	0
	- Nhóm trẻ					4	4	0	99	99	0	0
	- Lớp Mẫu giáo					12	12	0	270	270	0	0

Người lập biểu

Đặng Thùy Linh

Đặng Thùy Linh



Đào Thị Xuyên

Phụ lục II: THỐNG KÊ TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ CÁC CẤP HỌC

(Tính đến ngày 31/5/2026)

(Kèm theo Báo cáo tổng kết năm học 2025-2026 số 93/BC- MNMH ngày 26 tháng 5 năm 2026 của trường mầm non Mỹ Hưng)

St t	Đơn vị	Số trường	Số lớp năm học 2025-2026	Số biên chế được giao 2026	Số chỉ tiêu HD 111 được giao 2026	Số lượng có mặt tính đến 31/5/2026																Ghi chú			
						Cán bộ quản lí								Giáo viên									Nhân viên		
						Tổng số	Hiệu trưởng	Phó hiệu trưởng	Trình độ chuyên môn				Lí luận chính trị		Hợp đồng 111	Trình độ đào tạo				Lí luận chính trị			Biên chế	Hợp đồng	
									Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Cao cấp	Trung cấp		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Cao cấp			Trung cấp	
																									Hợp đồng 111
1	Trường mầm non Mỹ Hưng	1	16	29	5	3	1	2	0	0	3	0	0	0	3	0	0	0	0	0	1	0	8		

Người lập biểu

Trần Thùy Linh

Trần Thùy Linh



Phụ lục III: THỐNG KÊ CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ DẠY HỌC
(Các trường công lập - Thời điểm tháng 5/2026)

(Kèm theo Báo cáo tổng kết năm học 2025-2026 số 93/BC- MNMH ngày 26 tháng 5 năm 2026 của trường mầm non Mỹ Hưng)

Đơn vị	Diện tích khuôn viên		Phòng học		Số phòng học bộ môn	Thư viện		Nhà vệ sinh		Số trường có nhà đa năng	Lớp học có trang bị phương tiện, thiết bị được kết nối internet (phục vụ khai thác học liệu số, bài giảng điện tử)	
	Tổng diện tích m2	Bình quân M2/HS	Tổng số	Số phòng kiên cố		Tổng số	Đạt chuẩn	Tổng số	Đạt tiêu chuẩn		Số lượng	Tỷ lệ%
Trường mầm non Mỹ Hưng	8370	22,7	16	16	0	0	0	13	13	0	16	100
Cộng	8370	22,7	16	16	0	0	0	13	13	0	16	100

Người lập biểu

Trần Thùy Linh

Trần Thùy Linh

